

**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH NGHỆ AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 48 /2015/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 31 tháng 8 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định về chính sách khuyến khích hỗ trợ trong xây dựng nông thôn mới tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015-2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13/4/2011 của Liên Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 51/2013/ TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 02/12/2013 của Liên Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13/4/2011 của Liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch đầu tư và Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 166/2015/NQ-HĐND ngày 10/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, kỳ họp thứ 14 về chính sách khuyến khích hỗ trợ trong xây dựng nông thôn mới tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2015-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 2111/TTr-SNN-VPĐP ngày 19/8/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chính sách khuyến khích hỗ trợ trong xây dựng nông thôn mới tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015-2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành cấp tỉnh có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Đoàn đại biểu Quốc Hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- PVPTC UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VTUB, CVNN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đinh Viết Hồng**

**QUY ĐỊNH**  
**Chính sách khuyến khích hỗ trợ trong xây dựng nông thôn mới**  
**tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015-2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 48 /2015/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2015 của UBND tỉnh Nghệ An)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.**

**1. Phạm vi điều chỉnh.**

Quy định này quy định một số chính sách khuyến khích hỗ trợ trong Xây dựng nông thôn mới (NTM) trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

**2. Đối tượng áp dụng**

Các xã, các huyện, thành phố, thị xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2015-2020.

**Điều 2. Chính sách khuyến khích hỗ trợ.**

**1. Hỗ trợ xi măng cho các xã làm đường giao thông nông thôn.**

a) Điều kiện hỗ trợ: Đường giao thông nông thôn bằng bê tông xi măng phải thuộc trong quy hoạch NTM được cấp có thẩm quyền phê duyệt, được thiết kế theo quy định tại Quyết định số 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ Giao thông Vận tải;

b) Mức hỗ trợ:

- Đối với các xã thuộc 6 huyện miền núi gồm: Kỳ Sơn, Tương Dương, Con Cuông, Quế Phong, Quỳnh Châu và Quỳnh Hợp: Hỗ trợ tối đa 08 km/xã đường bê tông xi măng;

- Đối với các xã còn lại: Hỗ trợ tối đa 06 km/xã đường bê tông xi măng;

c) Loại xi măng và định mức hỗ trợ: Xi măng PC 40, với định mức hỗ trợ là 200 tấn/km đối với đường cấp A; 150 tấn/km đối với đường cấp B;

d) Thời điểm hỗ trợ:

- Đối với các xã đăng ký đạt chuẩn NTM được UBND tỉnh phê duyệt hàng năm; trong năm kế hoạch đăng ký đạt chuẩn NTM;



- Đối với các xã không đăng ký, nhưng đạt chuẩn NTM trong giai đoạn 2015-2020; sau khi có quyết định công nhận xã đạt chuẩn NTM của UBND tỉnh;

## **2. Thưởng các xã, các huyện, thành phố, thị xã đạt chuẩn NTM giai đoạn 2015 - 2020.**

a) Thưởng các xã đạt chuẩn NTM; với mức 500 triệu đồng/xã để xây dựng 01 công trình phúc lợi;

b) Thưởng các huyện, thành phố, thị xã đạt chuẩn NTM; với mức: 1,5 tỷ đồng đối với thành phố, thị xã và 02 tỷ đồng đối với các huyện để xây dựng 01 công trình phúc lợi;

### **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện.**

Do ngân sách tỉnh đảm bảo.

### **Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện.**

#### **1. Sở Nông nghiệp và PTNT.**

a) Chủ trì phối hợp với các địa phương xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích hàng năm vào thời điểm xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách, gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét bố trí vào dự toán đầu năm để thực hiện;

b) Phối hợp với Sở Tài chính nghiệm thu, thẩm tra, thanh quyết toán kinh phí thực hiện chính sách theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước;

c) Chịu trách nhiệm tổng hợp tình hình thực hiện chính sách hàng năm, tham mưu đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung kịp thời;

d) Chủ trì phối hợp các ngành liên quan hướng dẫn thực hiện chính sách và kiểm tra thực hiện chính sách này tại cơ sở.

#### **2. Sở Tài chính.**

a) Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT, hàng năm căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách của địa phương tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét bố trí vào dự toán đầu năm để thực hiện;

b) Căn cứ dự toán ngân sách được HĐND tỉnh quyết nghị và UBND tỉnh phê duyệt, chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT (Văn phòng điều phối NTM tỉnh) thực hiện việc hướng dẫn quản lý, thanh quyết toán chính sách đúng theo quy định;

#### **4. Sở Giao thông Vận tải.**

a) Chủ trì chi đạo, hướng dẫn, kiểm tra UBND các huyện, thành phố, thị xã và các xã thực hiện các quy trình, quy phạm, định mức kỹ thuật làm đường giao thông nông thôn đúng theo quy định;

b) Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành và các địa phương, thẩm định cự ly (km) về quảng đường và loại đường vận chuyển xi măng (đến trung tâm xã) làm đường giao thông nông thôn xây dựng Nông thôn mới, trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

#### **5. Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể cấp tỉnh có liên quan.**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung của chính sách chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện.

#### **4. UBND các huyện, thành phố, thị xã.**

a) Căn cứ các quy định tại Quyết định này, trên cơ sở các xã đăng ký phấn đấu đạt chuẩn NTM xem xét tính khả thi, tổng hợp gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Văn phòng điều phối NTM tỉnh) trước ngày 15/8 hàng năm;

b) Chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện chính sách; phản ánh kịp thời những khó khăn vướng mắc, các đề xuất, kiến nghị về cơ quan thường trực Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Văn phòng điều phối NTM tỉnh);

c) Chịu trách nhiệm chi đạo, hướng dẫn, kiểm tra giám sát các xã trong việc thực hiện chính sách khuyến khích hỗ trợ của tỉnh; quyết toán khối lượng xi măng và vận chuyển được hỗ trợ, công trình hoàn thành theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước;

#### **5. UBND các xã.**

Căn cứ chỉ tiêu được giao, huy động các nguồn lực của địa phương, thực hiện việc lồng ghép sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trên địa bàn cho xây dựng NTM theo đúng quy định của pháp luật./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đinh Viết Hồng**